

BẢNG ĐIỂM THI LẦN 1 HỌC KỲ 20201
Lớp TKĐH 1 K10 Mã lớp học 30,497 Thực hành

Môn học: TMH32 Các thiết bị ngoại vi

Giáo viên: Nguyễn Thanh Tùng

Số đơn vị học trình: 1

Thời gian TH: Từ 8/10 đến 19/11

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Điểm	Số tờ	Chữ ký SV	Ghi chú
1	CD181505	Nguyễn Văn Hoàng Anh	10/12/2000	7		Anh	
2	CD180212	Nguyễn Việt Anh	22/02/1998	7		Anh	
3	CD173892	Nguyễn Đức Đại	27/07/1995	8		Đại	
4	CD180403	Bùi Hoàng Đạt	24/11/2000	7	Đạt	Đạt	
5	CD182720	Nguyễn Minh Giang	30/04/2000	7		Minh	
6	CD180062	Đặng Xuân Hạ	14/06/1998	7		Hạ	
7	CD180155	Nguyễn Thị Hằng	29/08/1999	7		Hằng	
8	CD180313	Hà Quang Hào	12/11/2000	7		Hào	
9	CD180090	Vũ Quang Hiệp	08/01/1999	8		Hiệp	
10	CD180194	Nguyễn Việt Hoàng	19/07/2000	8		Hoàng	
11	CD181491	Nguyễn Đức Hưng	20/04/2000	7		Hưng	
12	CD180036	Hoàng Đức Huy	10/10/1998	7		Huy	
13	CD181030	Đinh Thị Khánh Huyền	10/02/2000	7		Huyền	
14	CD171178	Nguyễn Thị Thanh Huyền	28/09/1999	7		Huyền	
15	CD181458	Lê Tùng Lâm	15/12/2000	7		Lâm	
16	CD180060	Trương Thị Diệu Linh	19/04/1998	8		Linh	
17	CD180258	Nông Hoài Nam	01/12/2000	7		Nam	
18	CD172646	Nguyễn Văn Nguyên	14/08/1999	8		Nguyên	
19	CD180147	Lê Minh Quân	31/10/1995	7		Quân	
20	CD181497	Nguyễn Văn Quyết	13/10/2000	7		Quyết	
21	CD180098	Hàn Văn Thạch	28/11/1994	6		Thạch	
22	CD180169	Nguyễn Văn Thái	17/07/1999	8		Thái	
23	CD180153	Tạ Hữu Thắng	03/11/1999	8		Thắng	
24	CD180466	Nguyễn Phương Thanh	19/04/2000	7		Thanh	
25	CD180085	Nguyễn Quốc Toàn	02/10/1999	8		Toàn	
26	CD180478	Trần Đức Trung	15/05/2000	7		Trung	
27	CD180233	Trần Văn Tuyền	13/11/1999	7		Tuyền	
28	CD180045	Khuất Duy Vĩnh	11/05/1999	8		Vĩnh	

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Điểm	Số tờ	Chữ ký SV	Ghi chú
-----	-------	-----------	-----------	------	-------	-----------	---------

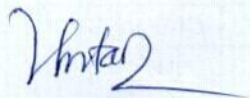
Tổng số SV tham gia thực hành.....²⁸

Ngày giáo viên nộp điểm:.....

Số sinh viên đạt:.....²⁸

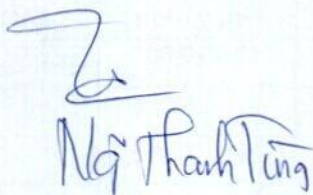
Hạn cuối nộp điểm:.....

PHÒNG ĐÀO TẠO



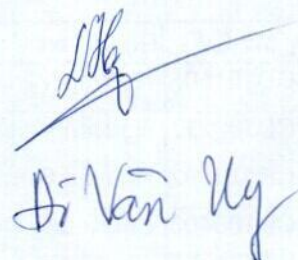
Trần Thị Như Trang

CÁN BỘ CHẤM THI



Ngô Thanh Tùng

TRƯỞNG KHOA



Dr. Văn Uy